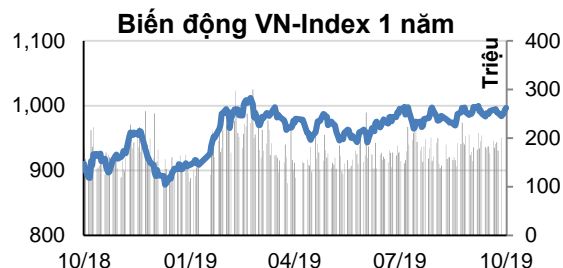


## Biến động thị trường

	25/10	1T (%)	3T (%)
<b>VN Index</b>	996.57	0.9%	0.2%
<b>GTGD</b>	3,537	(Tỷ đồng)	
<b>Khối ngoại mua ròng</b>	-16	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



## Trái phiếu và Hàng hóa

	25/10	1T	3T
<b>Lãi suất TPCP 1 năm</b>	2.34%	2.80%	2.88%
<b>Lãi suất TPCP 3 năm</b>	2.56%	2.95%	3.23%
<b>Lãi suất TPCP 10 năm</b>	3.73%	4.03%	4.50%
<b>Dầu WTI (USD/thùng)</b>	56.13	56.49	56.02
<b>Vàng (USD/oz)</b>	1,505	1,529	1,426

Nguồn: Bloomberg

## Chỉ số vĩ mô

Quý	3Q19	2Q19	1Q19
GDP (% n/n)	7.31	6.73	6.82
FDI giải ngân (tỷ USD)	5.12	4.98	4.12
Tháng	09/19	08/19	07/19
CPI (% n/n)	2.44	2.26	1.98
PMI	50.5	51.4	52.6
Xuất khẩu (% n/n)	10.68	10.41	11.10
Nhập khẩu (% n/n)	11.77	5.87	7.53

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

## Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	2Q19	1Q19
Tăng trưởng (% n/n)		10.5	-1.6
TTM PER (x)	16.7	16.4	17.0

Nguồn: Bloomberg, Stoxplus

## Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1464)  
hieut.ttm@kisvn.vn  
www.kisvn.vn

## Thị trường duy trì sự tích cực

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì đà tăng nhờ nhóm cổ phiếu ngân hàng và dầu khí. Chỉ số VN-Index tăng 0.59%, đóng cửa ở mức 993.60 điểm, trong khi đó, HNX-Index tăng 0.49%. Khối lượng giao dịch suy giảm còn 160 triệu cổ phiếu, tương đương 3,444 tỷ đồng giá trị.

Độ rộng thị trường tích cực với 165 mã tăng so với 126 mã giảm trên sàn HSX. VN30-Index và VNMid-Index phục hồi 0.61% và 0.68%. Tuy nhiên, VNSmall-Index lại điều chỉnh 0.12%.

Ngân hàng, Dầu khí dẫn dắt xu hướng chung với tâm điểm là các mã GAS (+1.2%), PVD (+1.9%), PVS (+2.2%), HDB (+3.4%) và VCB (+1.9%).

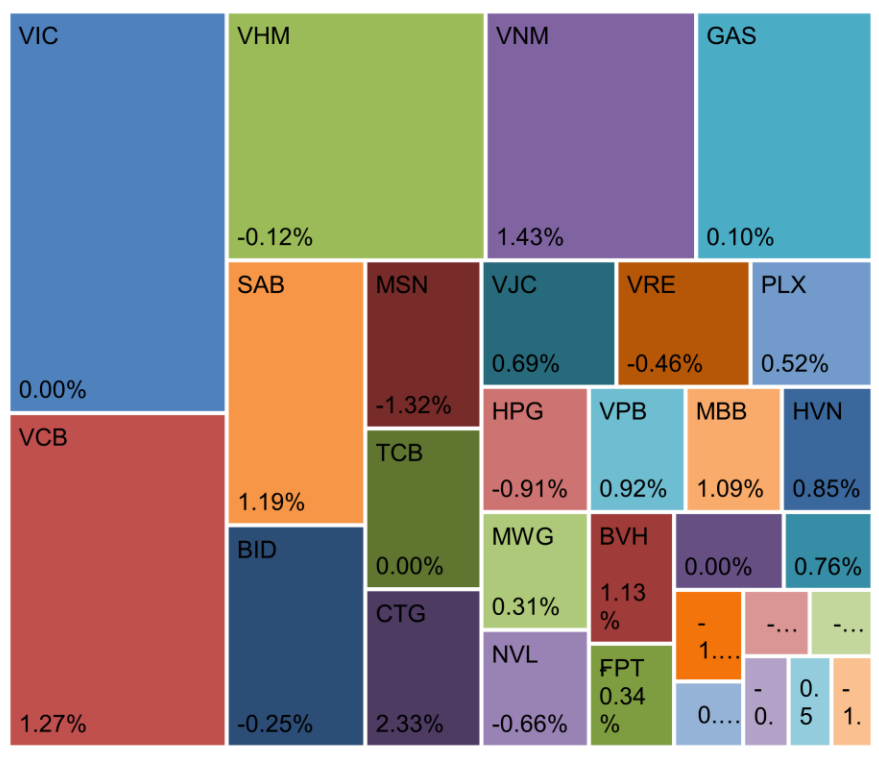
FPT, GAS, MWG, PNJ, REE, SSI và VRE trong rổ VN30 lại tăng hơn 1%.

Ngược lại, áp lực bán xuất hiện trên nhóm cổ phiếu blue-chip, với sự điều chỉnh từ GMD, ROS và NLG.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 84 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh GTN, VHM và VIC với giá trị ròng lần lượt là 89 tỷ đồng, 34 tỷ đồng và 26 tỷ đồng. Về phía bán, VCB, PTB và VJC đứng đầu danh sách.

Áp lực bán duy trì tại ngưỡng 1,000 điểm, đây là ngưỡng kháng cự mạnh trong ngắn hạn. Vì thế, các nhà đầu tư nên đứng bên ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu tiếp theo.

## Bản đồ giao dịch



# Thống kê thị trường

## SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	996.57	2.97	0.3%	SL CP tăng giá	142
KLGD ('000 cổ phiếu)	173,487	15,597	9.9%	SL CP giảm giá	155
GTGD (tỷ VND)	3,537	93	2.7%	SL CP không đổi	82

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	88,000	1,100	1.20
VNM	134,500	1,900	0.97
SAB	256,000	3,000	0.57
CTG	22,000	500	0.55
MBB	23,200	250	0.17

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
MSN	74,600	-1,000	-0.344
HPG	21,800	-200	-0.162
NVL	60,500	-400	-0.110
VRE	32,550	-150	-0.103
BID	40,200	-100	-0.101

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	25,600	26.12	658.0
VNM	134,500	0.82	109.5
CTG	22,000	4.36	95.2
MBB	23,200	3.75	86.5
MWG	127,900	0.62	78.9

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	0.8%	1.99
TD thiết yếu	0.7%	1.12
Năng lượng	0.5%	0.13
Khác	0.5%	0.01
Công nghiệp	0.3%	0.23

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	-0.7%	-0.25
Y Tế	-0.6%	-0.06
CNTT	-0.4%	-0.05
Bất động sản	-0.1%	-0.27

## SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	104.71	0.07	0.1%	SL CP tăng giá	114
KLGD ('000 cổ phiếu)	26,920	6,856	34.2%	SL CP giảm giá	62
GTGD (tỷ VND)	312	108	52.6%	SL CP không đổi	190

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	18,800	500	0.13
MBG	41,000	3,000	0.06
VCS	88,500	600	0.02
L14	58,000	1,600	0.02
DL1	30,100	400	0.02

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	6,500	-100	-0.11
NVB	9,000	-100	-0.04
CEO	9,300	-200	-0.03
NET	32,500	-3,400	-0.03
KLF	1,200	-100	-0.02

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	18,800	2.86	53.4
ACB	23,600	1.10	26.0
MBG	41,000	0.50	20.1
NVB	9,000	1.84	16.5
VCG	26,600	0.55	14.5

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	2.8%	0.01
Năng lượng	1.8%	0.12
CNTT	1.6%	0.01
Nguyên vật liệu	0.5%	0.01

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-0.4%	-0.18
TD thiết yếu	-0.3%	-0.02

# Giao dịch khối ngoại

## HOSE

### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	134,500	30.4	4.1	26.3
VCB	88,000	34.1	11.7	22.4
VJC	145,900	20.5	1.4	19.2
E1VFN30	15,400	10.8	0.2	10.6
BID	40,200	9.5	2.1	7.5

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VHM	86,000	24.4	54.3	-29.9
MSN	74,600	2.9	27.0	-24.0
HDB	28,900	0.0	18.0	-18.0
VIC	117,200	25.0	39.9	-14.9
POW	13,200	6.0	15.0	-9.0

## HNX

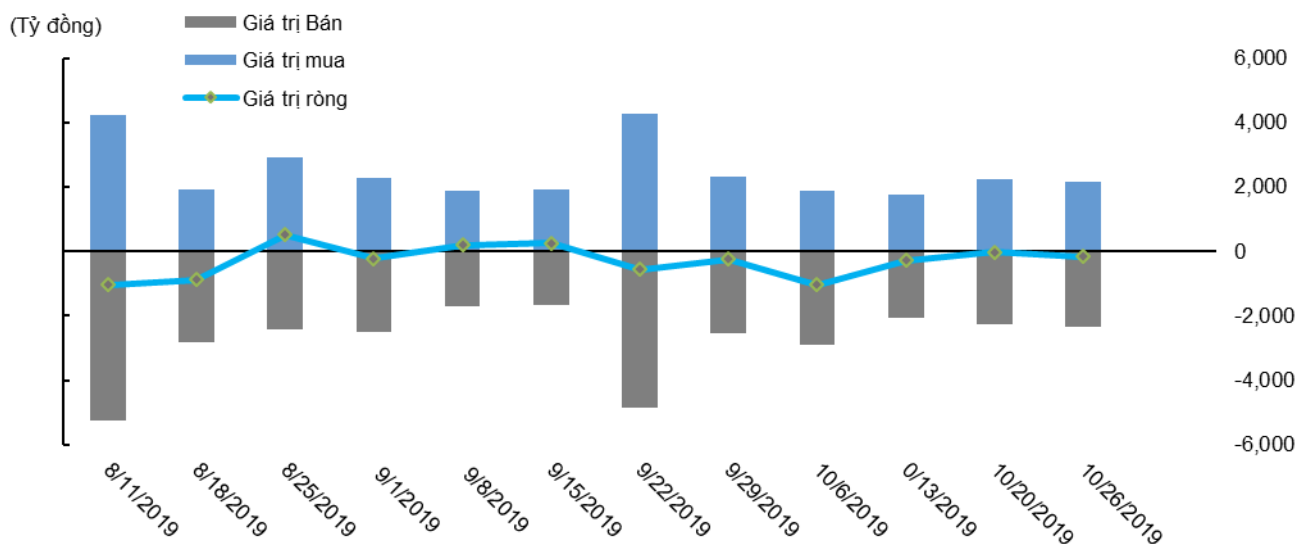
### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	18,800	8.3	0.8	7.5
LAS	6,600	0.2	0.0	0.2
SCI	14,800	0.2	0.0	0.2
TIG	4,600	0.3	0.1	0.2
SRA	9,700	0.1	0.0	0.1

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
NET	32,500	0.0	5.2	-5.2
CEO	9,300	0.0	1.1	-1.1
INN	32,000	0.0	0.2	-0.2
NTP	33,800	0.0	0.1	-0.1
PVI	32,400	0.0	0.1	-0.1

## Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
28/10/2019	24/11/2019	CAP	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
28/10/2019		CDN		Đại hội Cổ đông Bất thường		
29/10/2019	20/11/2019	ASM	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8%	800
29/10/2019	20/11/2019	ASM	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2%	200
29/10/2019		PTT	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
29/10/2019		VCP	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
30/10/2019		CEE	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
30/10/2019	25/11/2019	DBT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
30/10/2019	15/11/2019	MVC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8%	800
30/10/2019		ONW	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/10/2019	14/11/2019	TOP	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
30/10/2019		UCT	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
31/10/2019	11/11/2019	ACL	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
31/10/2019		DGW	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
31/10/2019	13/01/2020	HSG	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
31/10/2019	08/11/2019	HU3	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
31/10/2019	27/11/2019	TMG	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
01/11/2019		HBE	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
01/11/2019		T12	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.